

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH THANH HOÁ**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: /QĐ-UBND

Thanh Hoá, ngày tháng 01 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phê duyệt Đề cương Đề án đẩy mạnh ứng dụng và phát triển
viễn thông, công nghệ thông tin tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH THANH HOÁ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025;

Căn cứ Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động của Chính phủ thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Quyết định số 714/QĐ-TTg ngày 22/5/2015 của Thủ tướng Chính phủ về việc ban hành Danh mục cơ sở dữ liệu quốc gia cần ưu tiên triển khai tạo nền tảng phát triển Chính phủ điện tử;

Căn cứ Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia;

Căn cứ Quyết định số 950/QĐ-TTg ngày 01/8/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển đô thị thông minh bền vững Việt Nam giai đoạn 2018 - 2025 và định hướng đến năm 2030;

Căn cứ Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/1/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam;

Căn cứ Kế hoạch số 202/KH-UBND ngày 22/9/2020 của UBND tỉnh thực hiện Nghị quyết số 50/NQ-CP ngày 17/4/2020 của Chính phủ và Kế hoạch hành động số 178-KH/TU ngày 6/12/2019 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về thực hiện Nghị quyết số 52-NQ/TW ngày 27/9/2019 của Bộ Chính trị về một số chủ trương, chính sách chủ động tham gia cuộc Cách mạng công nghiệp lần thứ tư;

Căn cứ Quyết định số 4126/QĐ-UBND ngày 06/10/2020 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Kế hoạch Chuyển đổi số trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa đến năm 2025, định hướng đến năm 2030;

Theo đề nghị của Sở Thông tin và Truyền thông tại Tờ trình số 35/TTr-STTTT ngày 07/01/2021 về việc phê duyệt Đề cương Đề án đẩy mạnh ứng dụng và phát triển viễn thông, công nghệ thông tin tỉnh Thanh Hóa giai đoạn 2021-2025.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Đề cương Đề án đẩy mạnh ứng dụng và phát triển viễn thông, công nghệ thông tin tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025 (Có Đề cương chi tiết kèm theo).

Điều 2. Tổ chức thực hiện

1. Giao Sở Thông tin và Truyền thông căn cứ Đề cương Đề án được phê duyệt tại Điều 1 Quyết định này, triển khai xây dựng Đề án đảm bảo chất lượng, thời gian báo cáo UBND tỉnh theo quy định.

2. Giao Sở Tài chính căn cứ Đề cương Đề án được duyệt và các quy định hiện hành của Nhà nước, hướng dẫn Sở Thông tin và Truyền thông lập dự toán kinh phí xây dựng Đề án để thẩm định, trình Chủ tịch UBND tỉnh xem xét, quyết định.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc các sở: Thông tin và Truyền thông, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Thủ trưởng các ngành, đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Chủ tịch UBND tỉnh (để báo cáo);
- Lưu: VT, CNTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Mai Xuân Liêm

ĐỀ CƯƠNG

Đề án đẩy mạnh ứng dụng và phát triển viễn thông, công nghệ thông tin tỉnh Thanh Hóa, giai đoạn 2021 - 2025.

(Kèm theo Quyết định số /QĐ-UBND ngày / /2021 của Chủ tịch UBND tỉnh Thanh Hóa)

I. SỰ CẦN THIẾT VÀ CƠ SỞ PHÁP LÝ XÂY DỰNG ĐỀ ÁN

1. Sự cần thiết

2. Căn cứ pháp lý xây dựng Đề án

- Các văn bản chỉ đạo của Trung ương.
- Các văn bản của tỉnh.

3. Mục tiêu, nhiệm vụ của Đề án

- Rà soát, đánh giá thực trạng ứng dụng và phát triển viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.
- Xác định mục tiêu, giải pháp phát triển, đề ra các nhiệm vụ, những dự án cần ưu tiên đầu tư tập trung đến năm 2025.
- Nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về lĩnh vực viễn thông, công nghệ thông tin trên địa bàn tỉnh.

4. Phạm vi của Đề án

- Phạm vi về không gian.
- Phạm vi về thời gian.
- Phạm vi số liệu đánh giá hiện trạng: Giai đoạn 2015 - 2020.
- Đối tượng:
 - + Viễn thông.
 - + Công nghệ thông tin.
 - + An toàn an ninh mạng.
 - + Công nghiệp ICT.

II. HIỆN TRẠNG ỨNG DỤNG VÀ PHÁT TRIỂN VIỄN THÔNG, CÔNG NGHỆ THÔNG TIN

1. Viễn thông

- Hạ tầng viễn thông.
- Các dịch vụ.
- Nguồn nhân lực.

2. Ứng dụng công nghệ thông tin trong các cơ quan nhà nước

Hiện trạng xây dựng Chính quyền điện tử hướng đến Chính quyền số và phát triển các dịch vụ của đô thị thông minh, gồm:

- Hạ tầng CNTT.
- Ứng dụng CNTT.
- Nhân lực CNTT.

3. An toàn, an ninh mạng

- Hạ tầng an toàn, an ninh mạng trong các cơ quan nhà nước: Hệ thống mạng, thiết bị công nghệ thông tin trong các đơn vị.
- Nhân lực an toàn, an ninh mạng.

4. Công nghiệp công nghệ thông tin

- Khu công nghiệp công nghệ thông tin.
- Doanh nghiệp công nghệ thông tin.
- Sản phẩm phần cứng, điện tử; phần mềm và nội dung số.
- Phát triển nguồn nhân lực.

5. Đánh giá chung

- Điểm mạnh.
- Điểm yếu.
- Nguyên nhân.

III. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu tổng quát

2. Mục tiêu cụ thể

Bao gồm các mục tiêu cụ thể về:

- Viễn thông.
- Công nghệ thông tin.
- An toàn, an ninh mạng.
- Công nghiệp ICT.

IV. NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Phát triển hạ tầng viễn thông

- Phát triển hạ tầng mạng thông tin di động 5G.
- Phát triển hạ tầng băng thông rộng cố định.
- Phát triển hạ tầng số: thanh toán số, mobile money, hạ tầng cho chuyển đổi số, các công nghệ: IoT, Big Data, AI.
- Nâng cao chất lượng nhân lực viễn thông.

2. Đẩy mạnh việc triển khai ứng dụng công nghệ thông tin, xây dựng

Chính quyền điện tử

- Xây dựng và phát triển các nền tảng của Chính quyền điện tử trên cơ sở cải cách hành chính, hướng tới Chính phủ số, nền kinh tế số và xã hội số.
- Hoàn thiện hạ tầng kỹ thuật: Các Trung tâm tích hợp dữ liệu; các nền tảng tích hợp chia sẻ dữ liệu của tỉnh (LGSP); Tái cấu trúc hạ tầng công nghệ

thông tin của các cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng Cổng dữ liệu của tỉnh kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dữ liệu quốc gia.

- Hoàn thiện Công dịch vụ công của tỉnh kết nối, chia sẻ dữ liệu với Cổng dịch vụ công quốc gia, đẩy mạnh cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4.

- Xây dựng đô thị thông minh tỉnh: ưu tiên triển khai nông nghiệp thông minh, giáo dục thông minh, y tế thông minh...

- Nâng cao nhận thức và đào tạo nguồn nhân lực về chuyển đổi số.

3. An toàn, an ninh mạng

- Phát triển trung tâm an toàn, an ninh mạng (SoC).

- Nâng cao nhận thức và đào tạo nguồn nhân lực chuyên sâu về an toàn, an ninh mạng.

4. Xây dựng và phát triển công nghiệp công nghệ thông tin

- Xây dựng khu công nghiệp công nghệ thông tin tập trung.

- Xây dựng, phát triển doanh nghiệp số trên địa bàn.

- Phát triển sản xuất sản phẩm công nghệ thông tin và truyền thông Make in Việt Nam trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.

- Phát triển nhân lực công nghiệp công nghệ thông tin.

V. KINH PHÍ THỰC HIỆN

- Nguồn đầu tư.

- Khái toán kinh phí.

- Phân kỳ đầu tư.

VI. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

- 1. Sở Thông tin và Truyền thông.**

- 2. Các sở, ban, ngành.**

- 3. Ủy ban nhân dân cấp huyện.**

- 4. Các doanh nghiệp, đơn vị có liên quan.**

PHỤ LỤC.

DANH MỤC CÁC DỰ ÁN, ĐỀ ÁN.